

VIỆC VẬN DỤNG NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA VIII VÀO XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA Ở LÀNG CÔNG GIÁO

NGUYỄN THỊ QUẾ HƯƠNG^(*)

Vào những năm cuối của thập niên 90, thế kỷ XX, công cuộc đổi mới của đất nước ta, nhất là về văn hóa với việc *xây dựng đời sống văn hóa mới* được bắt đầu từ công cuộc đổi mới nông nghiệp, nông thôn, theo định hướng XHCN. Đại hội IX của Đảng đã coi phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” là một trong 4 nhóm giải pháp lớn được đề ra trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), của Đảng về “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”.

Với tinh thần đổi thay phù hợp với sự phát triển của đời sống kinh tế, xã hội ở nông thôn, việc xây dựng làng văn hóa là nhằm kế thừa và phát huy bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục tốt đẹp, tạo ra nếp sống văn hóa của làng xã nói chung và làng Công giáo nói riêng. Bài viết nêu giá trị văn hóa làng từ văn bản đến thực tiễn trong việc đưa tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII vào trong đời sống văn hóa của cộng đồng người Công giáo Việt Nam.

I. Sự vận dụng Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII thể hiện qua văn bản

Tín ngưỡng, tôn giáo là một bộ phận cấu thành văn hóa Việt Nam, giá trị đạo

đức, văn hóa của tín ngưỡng, tôn giáo có tác động trực tiếp đến đời sống văn hóa của một bộ phận dân chúng trong đời sống làng xã.

1. Xây dựng đời sống văn hóa ở làng Công giáo được thể hiện trên nhiều phương diện, nhiều góc độ khác nhau của đời sống xã hội, có thể thấy rõ hiệu quả của sự vận dụng chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng đời sống văn hóa làng Công giáo qua các *văn bản hương ước*.

Có ba loại hương ước tương ứng với ba giai đoạn : (1) *Giai đoạn trước cải lương hương chính* (còn gọi là hương ước cũ) được viết bằng chữ Hán – Nôm ; (2) *giai đoạn cải lương hương chính* (1921-1944) (còn được gọi là hương ước cải lương) được viết đồng thời bằng chữ Quốc ngữ, chữ Hán hoặc Pháp và (3) *giai đoạn sau cải lương hương chính*, cụ thể sau khi có Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg về việc Xây dựng và thực hiện hương ước, qui ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư (còn gọi là hương ước mới, được viết bằng chữ Quốc ngữ). Như vậy, hương ước làng Công giáo được coi là hương ước mới, theo sứu tâm của

^(*) ThS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

chúng tôi, là những bản hương ước được làm sau năm 1998.

Từ hạt nhân gia đình đến hạt nhân dòng họ, làng xã, tạo ra một hệ thống phong tục, nếp sống văn hóa, giá trị văn hóa làng mang bản sắc văn hóa Việt Nam. Một trong những hạt nhân để xây dựng làng văn hóa là phải xây dựng qui ước, hương ước mới của làng. Là một văn bản dưới luật, hương ước^(*) làng mang tính tự quản, trong đó qui định những điều khoản nhằm điều chỉnh về hành vi, đạo đức, lối sống của người dân trong làng. Làng Công giáo^(**) được hình thành trên cơ sở của làng Việt, bởi vậy, hương ước làng Công giáo cũng có những quy định chung như hương ước của các làng Việt. Nét đặc thù được thể hiện qua phần *Phong tục*, trong đó ghi chép lại những lễ nghi Công giáo bên cạnh những tập tục, lễ nghi truyền thống của người Việt. Đó là sự hòa nhập giữa lối sống của người Việt và lối sống của người Công giáo, giữa văn hóa truyền thống và văn hóa phương Tây trong làng quê Việt Nam.

Nội dung các bản hương ước làng Công giáo hiện nay thường có 7 chương : Chương 1: Những qui định chung; Chương 2: Văn hóa - Xã hội - Gia đình; Chương 3: Xây dựng - phát triển kinh tế, bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ gìn vệ sinh làng xóm; Chương 4: Quốc phòng - An ninh; Chương 5: Quỹ làng khen thưởng, xử lí vi phạm hương ước;

^(*) Có nhiều cách gọi như: hương ước, khoán ước, qui ước, tục lệ..., tuy nhiên bài viết sử dụng thuật ngữ hương ước cho thống nhất.

^(**) Làng Công giáo có 2 loại: *Làng Công giáo toàn tòng* là làng chỉ có giáo dân sống; còn *Làng Lương - Giáo* là làng có cả dân giáo (theo Công giáo) và dân lương (không theo Công giáo) sống cùng làng, dân gian quen gọi là “làng xôi đỗ”.

Chương 6: Tổ chức thực hiện; Chương 7: Điều khoản thi hành.

Văn bản hương ước một số làng Công giáo hiện nay đều có những điều khoản nhằm qui định về kế thừa và phát huy những thuần phong mỹ tục của làng, ví dụ trong Chương 1: *Những điều khoản qui định chung của hương ước làng Tiên Đôi Ngoại – Xóm Giáo, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng* chép rằng: “*Hương ước làng Xóm Giáo qui định những điều nhằm bảo lưu và phát huy những thuần phong mỹ tục tốt đẹp của làng, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, xây dựng tinh làng nghĩa xóm, góp phần phát triển gia đình văn hóa. Đồng thời đề ra các biện pháp bảo vệ giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, khuyến khích các gia đình dòng họ và từng cá nhân thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và qui định của địa phương*” (5).

- *Việc xây dựng đời sống văn hóa* ở làng Công giáo được thông qua cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và đặc biệt được nhân rộng ra nhiều mô hình, từ gia đình, tới dòng họ và làng xã. Hương ước làng Công giáo cũng dành riêng một điều qui định về vấn đề xây dựng đời sống văn hóa. Cụ thể, trong Điều 8, chương 2, hương ước làng Xuân Hòa, Hải Phòng có ghi: “*Thực hiện cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, làng nhân rộng các mô hình tiên tiến, bài trừ văn hóa độc hại, đổi truy và các tệ nạn xã hội. Làng khuyến khích các cá nhân, tập thể đóng góp công, của, xây dựng một thư viện mà cũng đồng thời là nhà văn hóa dùng làm nơi hội họp của làng, có sách báo tài liệu, một kho tàng kiến thức khoa học phục vụ cho bạn đọc nâng cao dân trí*” (6).

- Việc gìn giữ truyền thống dân tộc được thể hiện rõ nét qua thờ cúng tổ tiên, và có thể thấy từ sau Thư chung 1980, người Công giáo đã có trách nhiệm hơn, thực hiện đều hơn, tốt hơn vấn đề thờ cúng tổ tiên ở mỗi gia đình, dòng họ và làng xã. Vấn đề này được đề cập trong Điều 2, chương 1, hương ước làng Tiên Lãng, Hải Phòng, một làng Lương - Giáo có chép: “*Làng khuyến khích mọi người, mọi nhà sống có đạo lí. Thờ cúng Tổ tiên và những người đã khuất. Không quan hệ bất chính và kết hôn trong dòng họ, trái với Luật đã qui định, nếu ai có biểu hiện vi phạm thì cha mẹ và trưởng họ có quyền răn bảo, nếu cố tình thì thông báo cho trưởng làng báo cáo với chính quyền xử lý theo Pháp luật*” (4).

- Vấn đề đoàn kết, tình làng nghĩa xóm, tương thân, tương ái được qui định trong hương ước khá rõ ràng, tỉ mỉ. Ví dụ, tại Điều 2, và Điều 5, chương 1 hương ước làng Thúy Néo (Súy Néo) Hải Phòng - với 100% dân theo đạo Công giáo, có ghi: “*Mọi gia đình, dòng họ, mọi cá nhân trong làng dù sinh quán ở đâu nay cư trú tại làng đều phải có trách nhiệm đoàn kết với dòng Họ. Trao đổi, học tập các việc làm tốt, nhắc nhở phê bình những việc làm không tốt. Xây dựng tình làng nghĩa xóm tắt lửa tối đèn có nhau. Phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương của dòng Họ, phấn đấu trở thành công dân tốt của xã hội... Những ngày Lễ Tết, làng tổ chức đại biểu đến thăm hỏi, tặng quà cho những gia đình Liệt sỹ - Thương binh và những người có công với cách mạng, với làng*” (3). Hay trong Điều 9, chương 2, hương ước làng Xuân Hòa, Tiên Lãng, Hải Phòng, có ghi: “*Làng có 85% đồng bào theo đạo Công giáo. Làng tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín*

ngưỡng của cá nhân, gia đình, dòng họ, nhưng phải thực hiện các qui định sau:... Không kích động gây mất đoàn kết, chia rẽ lương - giáo các dòng họ và các làng trong xã” (6).

Việc thực hiện xây dựng đời sống văn hóa còn thể hiện trong đời sống xã hội làng xã, như: giáo dục, phát triển kinh tế, an ninh trật tự, thường - phạt, v.v... tất cả đều được qui định tỉ mỉ, rành mạch trong nội dung hương ước. Vấn đề môi trường cũng đáng được quan tâm, xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, giữ gìn vệ sinh làng xóm, cũng là một trong những điều kiện để xây dựng làng văn hóa mới. Cụ thể, Điều 8, chương 2, hương ước làng Tiên Lãng, Hải Phòng chép: “*Các công trình phục vụ sản xuất công trình phúc lợi, mọi người phải có trách nhiệm bảo vệ và thực hiện tốt các quy định sau: Không được đào bới lấn chiếm đất công, không đào phá mặt bằng sản xuất..., không thả gia cầm, gia súc vào đồng ruộng; gia đình nuôi chó phải tiêm phòng... sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phải theo đúng hướng dẫn, làm xong phải thu gom, tiêu huỷ... Nếu ai vi phạm tuỳ theo mức độ thiệt hại phải bồi thường*” (4).

2. Xây dựng đời sống văn hóa mới còn được phản ánh qua những **qui chế về tang ma, cưới hỏi, qui chế lễ hội** cũng là trọng tâm của hương ước làng Công giáo. Với việc cưới: “*Thanh niên nam nữ đến tuổi lấy vợ, chồng phải đăng ký tại trụ sở ủy ban nhân dân xã, thực hiện đúng Luật hôn nhân và gia đình. Thực hiện hôn nhân một vợ một chồng, bình đẳng. Không cưỡng hôn, tảo hôn...*” (3). Việc tang lễ hay lễ hội cũng được thực hiện theo các văn bản mà Nhà nước đã ban hành, nhất là trong thời kì xây dựng làng văn hóa mới. Ví dụ lễ hội được chép trong Điều 14,

chương 2, hương ước làng Tiên Đôi Ngoại, Hải Phòng như sau: “*Hàng năm, lấy ngày khai trương làng văn hóa làm ngày lễ hội của làng. Trong ngày hội làng có tổ chức sơ kết việc thực hiện hương ước, khen thưởng các cá nhân, gia đình, dòng họ xuất sắc, sửa đổi, bổ sung hương ước, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao*” (5).

II. Sự vận dụng Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII thể hiện qua hoạt động thực tiễn

Trên thực tế, để có được sự vận dụng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vào trong hương ước làng Công giáo một cách có hệ thống, có chiều sâu, từ đó việc thực hiện những qui ước trong hương ước một cách thuận tiện, dễ dàng trong cuộc sống hàng ngày của người Công giáo Việt Nam, không thể không nhắc đến sự chung tay, góp sức của các cơ quan, ban ngành tại địa phương từ cấp tỉnh xuống cấp huyện, cấp xã như ủy ban đoàn kết Công giáo, ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, và gần gũi nhất với cuộc vận động xây dựng nếp sống mới là Ban vận động xây dựng làng văn hóa tại mỗi làng. Trong mỗi bản hương ước làng Công giáo đều có quyết định thành lập Ban vận động xây dựng làng văn hóa để thuận tiện cho việc thực hiện phong trào xây dựng nếp sống mới, đưa phong trào ngày càng phát triển. Ví dụ trong Điều 2 của Quyết định Thành lập Ban vận động xây dựng làng văn hóa Tiên Đôi Ngoại – Xóm Giáo như sau: “*Ban vận động xây dựng làng văn hóa Tiên Đôi Ngoại – Xóm Giáo có trách nhiệm vận động và tổ chức nhân dân thực hiện hương ước làng*”. Bởi chính những tổ chức như Mặt trận Tổ quốc, hay Ban vận động xây dựng làng văn hóa là cơ quan chính tổ chức các cuộc vận động phong trào như: Hiến máu

nhân đạo; cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới; xóa đói giảm nghèo; phong trào cứu trợ; hay phong trào Người Công giáo thi đua xây dựng bảo vệ tổ quốc, v.v... đã lôi cuốn rất nhiều người dân trong làng tham gia, hưởng ứng nhiệt tình. Đặc biệt, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đã có nhiều kết quả đáng khích lệ mà trong báo cáo tổng kết và phương hướng phong trào Công giáo tham gia xây dựng và bảo vệ tổ quốc của Ủy ban Đoàn kết Công giáo đã tổng kết: “*...Cuộc vận động Xây dựng gia đình văn hóa mới: Đồng bào giáo dân có chuyển biến tích cực, ý thức được trách nhiệm của các bậc cha mẹ đối với việc nuôi dạy con cái và quyết định giảm số con theo lương tâm Công giáo cho phép... Đoàn kết và phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, mọi người sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật và Qui ước cuộc sống... phối hợp với các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc để nâng cao trình độ dân trí trong việc xây dựng nếp sống văn hóa mới*” (11, tr. 35, 65).

Ngoài việc vận động bà con thực hiện những điều khoản trong hương ước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tại các huyện, xã rất tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng ở vùng có đồng đồng bào Công giáo. Với nhiều phong trào thi đua như “*Xây dựng họ đạo, xúi đạo tiên tiến*”; “*Gia đình giáo dân gương mẫu*”, huyện Kim Sơn (Ninh Bình) đã có được những kết quả đáng khích lệ: “*...Toàn huyện đã có trên 80% số họ đạo tiên tiến và 70 - 80% gia đình giáo dân đạt danh hiệu gia đình giáo dân gương mẫu. Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” đã được khởi dân vận các xã giáo lồng ghép với hoạt động từ thiện bác ái, một hoạt động mang tính truyền thống của đồng bào*

Công giáo. Các họ đạo, xứ đạo đã tích cực ủng hộ quỹ vì người nghèo nhằm chia sẻ, giúp đỡ những gia đình, cá nhân cả lương lân giáo có hoàn cảnh khó khăn, góp phần tích cực thực hiện chương trình xây nhà đại đoàn kết, xóa nhà dột nát cho hộ nghèo trên địa bàn toàn huyện” (12).

Hưởng ứng và thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, đồng bào các tôn giáo nói chung và Công giáo nói riêng của các tỉnh, thành đã tham gia với sự nhiệt tình và hăng hái. Đặc biệt, trong Báo cáo tổng kết 5 năm (2005 – 2010) của Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam cho biết số liệu qua *Bảng so sánh về danh hiệu gia đình văn hóa trong 2 năm 2006 và 2007 tại thành phố Hồ Chí Minh* thấy: “Tổng số gia đình được công nhận là gia đình văn hóa năm 2007 cao hơn năm trước đó 2,62 lần. Năm 2006 có 14.179 gia đình, đạt 27,6%; năm 2007 có 37.132 gia đình, đạt 72,4%” (8). Việc thực hiện quy ước làng văn hóa, giữ gìn vệ sinh môi trường, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, phòng chống tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong lao động sản xuất, trong khó khăn hoạn nạn, chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, xây dựng nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang, lễ hội... được đồng đảo đồng bào Công giáo nhiệt tình hưởng ứng. Đồng thời, người Công giáo Việt Nam luôn ý thức được trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương. Báo cáo cho thấy: “Tại Bà Rịa - Vũng Tàu, các hình thức như: đám tang không lưu xác trong nhà quá 48 giờ; đám cưới không có thách cưới, không xem ngày giờ tốt xấu,

ăn uống đơn giản, lịch sự. Các nghi lễ tôn giáo như: lễ Tân chức linh mục, lễ Tạ ơn, lễ Ngân khánh, Châu lượt... được tổ chức theo lịch Công giáo chung, không xa hoa, lãng phí. Một số xứ, họ đạo đã tổ chức các điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên như: nhà văn hóa, sân bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, quần vợt, thư viện...” (8).

Có thể nói, *phong trào xây dựng đời sống văn hóa* đã có những tác động tốt đến những sinh hoạt hàng ngày của từng cá nhân, gia đình, dòng họ trong cộng đồng làng xã nói chung và làng Công giáo nói riêng. Việc xây dựng và thực hiện hương ước là cơ sở, là nền tảng vững chắc cho công cuộc xây dựng làng văn hóa ở vùng nông thôn, khu dân cư theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa được thành công hơn, qui củ hơn, đồng thời đó còn là động lực, là mục tiêu để phát triển kinh tế, văn hóa của đất nước trong thời hiện đại.

III. Kết luận

Phong trào *toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* là một trong 4 nhóm giải pháp lớn được đề ra trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) để *xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*. Trải qua một thời gian dài thực hiện, phong trào đã thực sự đi vào cuộc sống, trở thành một trong những phong trào thi đua yêu nước rộng lớn của quần chúng nhân dân. Các giá trị văn hóa được thể hiện trong quy tắc ứng xử văn hóa trong đời sống hàng ngày đã trở thành những nếp sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng, tạo dựng môi trường sống lành mạnh cho cộng đồng dân cư, cho mỗi gia đình, và cá nhân. Thông qua các phong trào và nội dung văn hóa cụ thể, phong trào toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hóa đã có tác động tích cực đến phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của nước ta.

Tuy nhiên, vấn đề vận dụng những chính sách vào phong trào cũng đã bộc lộ những hạn chế như chất lượng của các phong trào chưa được cụ thể rõ trong một số công đoạn, như việc bình xét, công nhận chưa chặt chẽ và thuyết phục; chưa thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tệ nạn mê tín dị đoan diễn ra dai dẳng; v.v..., sự phát triển của phong trào cũng không đồng đều giữa các vùng miền trong cả nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khóa VIII. http://123.30.190.43:8080/tiengviet/tulieu/vankien/vankiendang/detail_s.asp?topic=191&subtopic=9&leader_topic=551&id=BT23120380873
2. Địa phận Hải Phòng. Lê luật Họ đạo. Lập năm 1992.
3. Hương ước làng văn hóa thôn Thúy Néo, xã Bắc Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 1999.
4. Hương ước làng Tiên Lãng, xã Tiên Minh, Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 2003.
5. Hương ước làng Tiên Đôi Ngoại, Đoàn Lập, Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 2005.
6. Hương ước làng Xuân Hòa, xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 2005.
7. Hội Đồng giám mục Việt Nam. Sống đạo theo cung cách Việt Nam. H.: Tôn giáo, 2004.
8. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam. Báo cáo tổng kết 5 năm (2005 – 2010) triển khai và thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, sống tốt đời đẹp đạo”. H.: 4/11/2010.
9. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam. Kỷ yếu Đại hội đại biểu những người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ V. H.: Tôn giáo, 2011.
10. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam. Kỷ yếu Đại hội đại biểu những người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ IV. H.: Tôn giáo, 2006.
11. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam. Kỷ yếu Đại hội đại biểu những người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ III. H.: Tôn giáo, 2000.
12. <http://www.baomoi.com/Home/doi-noi-doi ngoai/www.cpv.org.vn>